

TÔN GIÁO Ở NƯỚC NGOÀI

HINDU GIÁO – LỊCH SỬ VÀ THẦN ĐIỆN

NGÔ VĂN DOANH^(*)

I. TÔN GIÁO CHÍNH CỦA NGƯỜI ẤN ĐỘ

Đạo Hindu (hay Ấn Độ giáo - tôn giáo của người Ấn), là tôn giáo cổ xưa nhất, lớn nhất của Ấn Độ. Hiện nay, đạo Hindu thu hút hơn 80% dân số và đạo này có mặt ở hầu khắp các bang của Ấn Độ. Trong lịch sử, đạo Hindu đã có ảnh hưởng rất lớn đối với đời sống chính trị và văn hóa tinh thần của hầu hết các quốc gia cổ ở Đông Nam Á. Hàng loạt những công trình kiến trúc nổi tiếng nhất ở Ấn Độ và Đông Nam Á như Kônarắc, Kharujahô, Mahabalipuram, Ăngco Vát, Lô rô Jông Grang, các tháp Chăm... và nhiều tác phẩm văn học lớn của Ấn Độ như Ramayana, Mahabharata, v.v... đều ra đời trên nền tảng của đạo Hindu.

Khác với các tôn giáo khác của thế giới như Phật giáo, Kitô giáo, Hồi giáo, v.v... đạo Hindu là một tôn giáo không có người sáng lập, không có giáo chủ, giáo điều mà chỉ là sự tổng hợp các hệ thống tôn giáo - tín ngưỡng - triết học. *Hệ thống tôn giáo - tín ngưỡng - triết học* đó của đạo Hindu được hình thành và hoàn thiện dần theo suốt chiều dài lịch sử

của Ấn Độ. Lịch sử đạo Hindu có ba giai đoạn lớn: Giai đoạn *Veda*, giai đoạn *Bàlamôn* và giai đoạn *Hindu*. Giai đoạn *Veda* kéo dài từ khoảng năm 1800 đến năm 500 Tr. CN và gắn liền với sự xâm nhập của người Arian vào Ấn Độ. Vào thời gian này, một trong những bộ kinh cốt yếu nhất của đạo Hindu đã ra đời: *Kinh Veda*. Bộ kinh tôn giáo cổ xưa nhất của nhân loại này gồm bốn bộ. *Rig Veda* một tập hợp các bài tán ca tụng các thần linh, *Yajya Veda* tập hợp các bài về lễ thức tế tự; *Sama Veda* những khúc ca cầu nguyện và *Actha va Veda* tập hợp các câu phù chú, ma thuật. Giai đoạn *Veda* đã đặt xong nền móng về thần điện, giáo lý và nghi thức cho đạo Hindu. Những vị thần của giai đoạn này chủ yếu là các biểu tượng của hiện tượng tự nhiên như Indra (Thần Sấm), Surya (Thần Mặt Trời), Vayu (Thần Gió), Agni (Thần Lửa), Varuna (Thần Không trung), v.v... Giáo lý cơ bản của giai đoạn *Veda* là ý niệm cho rằng, con người thường xuyên có mối quan hệ với các thần linh và có sự hòa đồng với Vũ trụ. Do đó, chỉ có

^{*}. TS., Viện Nghiên cứu Đông Nam Á.

cúng tế, kêu cầu thì con người mới được các thần linh phù hộ trong mọi công việc. Song hành các buổi cầu nguyện là những cuộc hiến tế lớn. Những đồ hiến tế như thịt động vật, bơ, sữa, rượu được dâng lên các thần linh bằng cách đốt trên giàn lửa.

Việc cúng tế các thần linh có vai trò quan trọng, nên dần dần đội ngũ các thầy cúng tế trở nên đông đảo và đã biến thành tầng lớp có uy tín và quyền lực nhất trong xã hội Ấn Độ. Thế là đẳng cấp tăng lữ Bàlamôn ra đời. Các tăng lữ Bàlamôn không chỉ phụ trách các việc cúng lễ mà còn tìm cách chú giải và diễn giải các bộ ***kinh veda***. Từ đó, bộ Thánh điển ***Brahmana*** của đạo Hindu xuất hiện. Vì thế mà giai đoạn thứ hai của đạo Hindu được gọi là *giai đoạn Bàlamôn giáo*. Đến giai đoạn này, thuyết về bốn giai đoạn của cuộc đời một con người được gọi là *ashrama* của đạo Hindu đã hình thành. Theo thuyết *ashrama*, mỗi con người đều lần lượt trải qua các giai đoạn đồ đệ Bàlamôn giáo, chủ gia đình, ẩn sĩ và đạo sĩ khát thực. Như vậy, tới giai đoạn Bàlamôn giáo, ba yếu tố cốt lõi của đạo Hindu là Dharma (đạo), Varna (đẳng cấp) và ashrama (các giai đoạn cuộc đời) đã được hình thành.

Sau đó, trong suốt hơn một chục thế kỉ trước và sau CN, đạo Hindu liên tục được các tác phẩm văn học và tôn giáo như sử thi *Mahabharata*, sử thi *Ramayana* cùng các truyền

thuyết *Purana*, bộ Kinh *Upanishad*, tác phẩm triết học Vedanta bổ sung và hoàn thiện. Giai đoạn cuối cùng và dài nhất này (kéo dài từ những thế kỉ đầu trước CN, tới tận ngày nay) được gọi là Hindu giáo. Trong giai đoạn Hindu giáo, các vị thần đã được trừu tượng hóa thành những biểu tượng; các vị thần tượng trưng cho những hiện tượng thiên nhiên được quy tụ lại thành ba vị thần, chủ thể của một hình tượng tam vị nhất thể (Trimurti). Ba vị thần chủ thể đó là: Brahma, Vishnu và Shiva, đại diện cho ba lực lượng phổ biến của Vũ trụ: Sáng tạo, Bảo tồn và Phá hoại. Để dễ dàng hòa nhập vào đông đảo dân chúng, ở giai đoạn này, nhiều lễ thức của đạo Hindu đã được đơn giản hóa. Giờ đây, các công việc như hiến tế súc vật tốn kém được thay thế bằng thờ cúng các ảnh tượng; bên cạnh các đền thờ lớn, đã xuất hiện các đền thờ nhỏ của từng gia đình; thuyết sùng tín (Bhakti) chủ trương chỉ cần có lòng thành là có thể giao cảm được với Thần linh đã ra đời. Đến thế kỉ XIX và XX, một số nhà hoạt động tôn giáo nổi tiếng của Ấn Độ như Ram Mohan Roy, Rama Krishna, Vivaka Nanda, Orobindo, v.v... đã làm cuộc cách tân lớn đối với đạo Hindu. Cuộc cách tân này không chỉ phục hồi những giá trị đích thực ban đầu của đạo Hindu mà còn loại trừ những yếu tố lạc hậu và thái quá ra khỏi tư tưởng của đạo này.

Chính nhờ khả năng thích ứng với những đổi thay của lịch sử, mà đạo Hindu luôn luôn là tôn giáo chính, lớn nhất của người Ấn và có ảnh hưởng sâu sắc đến mọi tầng lớp dân cư Ấn Độ từ ngàn xưa tới nay.

II. THẦN ĐIỆN CHÍNH CỦA NGƯỜI ẤN ĐỘ

Thần thoại Hindu giáo là cả một phức thể những khái niệm, những hình tượng và những chủ đề thần thoại có nguồn gốc khác nhau – tập hợp vào hệ thống tôn giáo Ấn Độ – một tôn giáo đã thay thế cho tôn giáo cổ Balamôn vào khoảng cuối thiên niên kỉ thứ nhất trước CN ở Ấn Độ.

Giai đoạn đầu hình thành thần thoại Hindu giáo được thể hiện trong các sử thi “Mahabharata” và “Ramayana” (Vì thế còn được gọi là “thần thoại sử thi”); và được tiếp tục phát triển lên ở các Purana, các bài thơ mang tính vũ trụ luận tôn giáo đầu thiên niên kỉ một – giữa thiên niên kỉ hai sau CN, cũng như trong văn học cổ điển, bằng tiếng Sanskrit và văn học trung đại bằng tiếng Ấn Độ mới.

Ngay trong văn học thời hậu kì *Veda*, những hình tượng các thần vốn chiếm vị trí chủ đạo trong thần điện của người Aria cổ, đã rút lui xuống vị trí thứ yếu. Vào thời hậu kì *Veda*, đóng vai trò vị thần tối thượng là Pratjapati- Thần Sáng Tạo, Thần Cha; thế nhưng đến đầu thời kì sử thi, vị trí đó đã thuộc về Thần Brahma.

Trong sử thi, việc đồng nhất Brahma với brahman (cái khởi thủy khách quan tối thượng) chưa chiếm vai trò chính; hình tượng thần ở đây gắn trước hết với thần thoại vũ trụ suy nguyên. Một trong những thần thoại nổi tiếng là thần thoại về nguồn gốc thế giới từ quả trứng vũ trụ sinh ra bằng sức ấm trong nước vũ trụ ban đầu. Từ trong quả trứng sinh ra vị Thần Sáng Tạo Brahma. Thần Brahma đã tạo lập ra vũ trụ từ những chất của quả trứng. Trong sử thi, vũ trụ thường được hình dung dưới cái tên Triloka (ba thế giới). Ba thế giới đó là trời, đất và dưới lòng đất. Về sau, khái niệm về tạo lập vũ trụ – “quả trứng Brahma” (Brahmanda) được phức tạp hóa lên nhiều. Tạo ra vũ trụ, Brahma đặt mặt đất vào giữa nước đại dương vũ trụ, treo các vì sao lên trời, lập ra dòng thời gian, tạo ra sự chết để tránh cho mặt đất khỏi bị có nhiều người quá, v.v... Các vị thần khác, những người kế tiếp mình được thần Brahma cho đi cai quản những vùng miền khác nhau. Ngoài ra, Brahma còn làm ra những thể chế chính trị – xã hội, những đạo luật linh thiêng (dharma), những nghi lễ và tục lệ tôn giáo, chia con người ra thành các đẳng cấp (varna). Đặc biệt được nhấn mạnh trong sử thi là vai trò của Brahma trong việc tạo lập quyền lực trên trời (thần Indra được thần Brahma đặt làm vua các thần) và

dưới mặt đất. Thế nhưng ngay cả Brahma, thoát đầu xuất hiện như vị thần tự sinh ra (svaiambha), về sau cũng mất đi vị trí tối thượng của mình. Trong sử thi, đứng đầu thần điện, bên cạnh Brahma, đã xuất hiện Vishnu và Shiva. Các vị thần, vốn chiếm vị trí chủ đạo trong thần điện Veda, đã phải lui xuống lớp dưới. Chỉ chức năng của thần Indra là còn nguyên vị: thần sấm, thần mưa, và chức năng chỉ huy quân sự được tăng thêm - Thần chỉ huy các thần trong các cuộc chiến. Indra còn là người bảo hộ cho đẳng cấp chiến binh dưới trần thế. Có một vị thần được đề cao hơn - đó là Yama (được phong làm Diêm Vương). Xuất hiện vị thần mới - thần tiền tài Kubera. Về sau thêm bốn vị thần nữa của Veda bị đẩy vào nhóm các Lokapala (các thần coi giữ các phương trời): Agni, Surya, Soma và Vaiu. Một số vị thần Veda khác như Asvina, Sarasvati, Tvastar (hay Visvakarman) còn có mặt trong thần điện mới.

Con số các thần trong thần thoại sử thi không hoàn toàn được xác định rõ. Có tài liệu đưa ra con số truyền thống là 33 và chia ra các nhóm như sau: Aditya (12), Vasu (8), Rudra (11), và asvina(2). Thế nhưng, trên thực tế, số lượng các thần nhiều hơn nhiều. Thuộc lớp thấp của thần điện, có vô vàn các thần nhà, thần rừng, thần núi, thần sông, thần bảo hộ các đô thị, v.v... Các vị thần hậu Veda mang những nét người nhiều

hơn. Các thần có hình dáng đẹp, không đứng chân xuống đất và không có bóng hình. Các thần là những nhân vật thông tuệ và có tài biến hóa. Trong thần thoại Hindu giáo đối lập với các thần là các loại quỷ - Asura. Quỷ có hai loại: Daitya và Davana. Liên quan tới cuộc chiến giữa thần và quỷ, đặc biệt phổ biến là thần thoại khuấy đại dương. Các thần và các Asura cùng khuấy đại dương để lấy amrita (nước trường sinh). Dùng quả núi thần thoại Mandara làm cối, các thần và quỷ đặt quả núi lên lưng con rùa khổng lồ lặn xuống đáy đại dương, rồi dùng thân con rắn vũ trụ Sesa (Vasuka) làm dây. Xong, các thần và các quỷ bắt đầu khuấy đại dương. Từ đại dương xuất hiện, ngoài amrita, còn các báu vật khác nhau, trong số đó, có Laksmi, nữ thần sắc đẹp và hạnh phúc, cây thiên đường Paritjata, con ngựa mặt trời Usaisravas, v.v... Từ cuộc khuấy đại dương, còn xuất hiện một vật phụ - chất độc khủng khiếp có thể huỷ diệt cả vũ trụ. Để cứu vũ trụ, thần Shiva nuốt chất độc đó. Nhờ thần Vishnu giúp, các thần lừa các Asura, và lấy hết nước trường sinh.

Trong thần thoại sử thi, số các tầng lớp quỷ tăng lên nhiều; ngoài các Asura, Raksas và Pisasi đã có ở thời *Veda*, còn xuất hiện các Preta, Pramathi, Mandechei, Kabandhi, v.v... Từ *Veda* chuyển sang sử thi còn có các hình tượng Gandharva và Apsara.

Bên cạnh các Yaksa được thể hiện dưới dạng những chàng trai và những cô gái đẹp, trong đội quân của Kubera, còn có các Guhyaka, những con vật nửa ngựa, nửa chim, v.v... Còn xuất hiện các Kinnari (các nhạc công thiên giới) các Siddhi (những thiên thần), các Vidiathara (thiên thần rừng núi), các Naga (các vị thần hình rắn). Trong thần thoại sử thi, rắn Naga có nguồn gốc cùng với những kẻ thù của mình - loài chim mặt trời mà thủ lĩnh của chúng là thần điều Garuda.

Trong các thần thoại kể về các con vật, cũng như ở thời Veda, bò vẫn giữ một vai trò quan trọng. Xuất hiện hình tượng con bò thiêng Surabha có thể thực hiện mọi ý muốn của chủ. Việc thờ phụng khi trở nên phổ biến, đặc biệt là hình tượng chúa khỉ Hanuman. Chính Hanuman trong sử thi "Ramayana" đã giúp Rama giải thoát người vợ bị quỷ Raksas bắt cóc. Nhiều con vật được nhập vào quỹ đạo thờ tự các vị thần chính của thần điện như những con vật biểu tượng của các thần. Xuất hiện trong thần thoại Hindu giáo hình tượng "vahana" (vật cưỡi) của từng vị thần. Ví dụ, vahana của Brahma là con ngỗng, của Vishnu - thần điều Garuda, của Shiva - bò trắng Nandin, của vợ thần Shiva (Durga hay Devi) - sư tử, v.v...

Trong thần thoại về cây cỏ, chiếm vị trí quan trọng là cây Asvattha (cây

vả thiêng) mà việc thờ phụng loài cây này có gốc rễ từ quan niệm của Veda về cây vũ trụ. Ngoài ra còn có: cây Niagrôtha, cây Asôka (phụ nữ thường đến cầu xin con), hoa sen, cây Tulasi (loài hoa gắn với việc thờ Vishnu).

Theo vũ trụ luận Hindu giáo (trong các Purana), mặt đất được mô tả như một cái đĩa phẳng; ở trung tâm của mặt đất, nhô lên hòn núi thần thoại Mêru. Xung quanh núi Mêru là bốn lục địa (dvipa) tách khỏi nhau bằng các đại dương. Mặt trời, mặt trăng và các vì sao quay quanh núi Mêru. Bên trên mặt đất, cũng như trong khái niệm về "quả trứng Brahma" là 6 tầng trời, mà càng lên cao, tầng trời càng đẹp. Cao hơn tất cả là "thế giới Brahma" (Brahmaloka). Sống trên các tầng trời là các thần linh, các nhà thông thái linh thiêng và các tinh linh khác. Phía dưới mặt đất có 7 tầng dưới lòng đất (patala), nơi sống của các Nagi và những vật thể tồn tại khác. Dưới nữa là 7 vùng địa ngục - Naraka. Dưới Naraka là nơi ở của con rồng Sesa. "Quả trứng Brahma" được bao quanh bởi vỏ trứng. Cái vỏ tách quả trứng ra khỏi cái không gian mà ở đó cũng có vô vàn những thế giới khác nhau.

Một trong những mô típ chủ đạo của thần thoại Hindu giáo có nguồn gốc từ trong nền văn học hậu kì Veda là mô típ về sức mạnh ma thuật có được nhờ tu khổ hạnh. Tapas - làm

chết xác thịt - có thể cho phép người thực hành công việc đó thực hiện được mọi ý muốn, thu hết vào mình cả hai sức mạnh phá huỷ và sáng tạo, và có một khả năng sáng tạo siêu nhiên. Nét đặc trưng tiêu biểu của thần thoại Hindu giáo là sự kết hợp vào một phức thể thống nhất cả hai tính khởi nguồn: tính khổ hạnh và tính nhục cảm. Trong nhiều câu chuyện của sử thi và của các Purana, thần Indra, vì sợ ảnh hưởng đến uy quyền, đã gửi một nàng Apsara xinh đẹp đến để mê hoặc nhà tu khổ hạnh. Thế nhưng, dù bị mê hoặc, nhà tu khổ hạnh vẫn không mất hết thành quả tu hành của mình,

Môtíp đặc trưng khác của các câu chuyện Hindu giáo là lời nguyện của nhà tu khổ hạnh có thể trở thành nguyên nhân gây bất hạnh hoặc chết chóc cho nhiều anh hùng của sử thi. Đôi khi, lời nguyện còn biến đổi tượng thành con vật hay quái vật trong một thời gian. Có khi, thấy tu khổ hạnh do mê lòng, có thể làm giảm độ mạnh của lời nguyện hay đưa ra những điều kiện để huỷ lời nguyện.

Ưu thế của các nhà thông thái - nhà tu khổ hạnh đối với các thần được thể hiện rõ cả trong sử thi và trong các Purana. Theo bảng phả hệ thần thoại thì, vào đầu buổi sáng thế, vị thần tổ Brahma sinh ra sáu "người con trai tinh thần", để rồi từ những người con đó sinh ra tất cả mọi tồn

thể của vũ trụ. Đó chính là các nhà thông thái - nhà tu khổ hạnh vĩ đại mà hình tượng của họ hầu hết đều đã có nguồn gốc từ các bài thánh ca *Veda*. Trong một số những dị bản thần thoại khác, số các con trai của Brahma (tất cả đều mang danh hiệu là Pratjapati) tăng lên đến 10 hay 17, và tất cả họ đều sinh ra một cách thần kì từ các phần cơ thể của Brahma.

Theo một trong những dị bản thần thoại phổ biến nhất, người con cả của Brahma - Maritri sinh ra Kasiapa, cũng là một nhà thông thái - thấy tu khổ hạnh vĩ đại (cả hai hình tượng này có gốc gác từ các kinh *Veda* và đều gắn với thần thoại về Mặt Trời). Những người con trai của Atri, con trai thứ hai của Brahma, là Sôma - thần Mặt Trăng, và Dharma - thần Công lí. Người con thứ ba của Brahma - Angiras là người cha của nhà thông thái vĩ đại Brihaspati, và của Agni - Thần Lửa. Trong thần thoại Hindu giáo Brihaspati là người thầy, vị tư tế tối cao của các thần, là hiện thân của sao Mộc. Ngài luôn phải đối đầu với địch thủ của mình là Sukra, người thầy của các Asura và là hiện thân của sao Kim. Từ người con trai thứ tư của Brahma - Pulastya sinh ra Kubera và thủ lĩnh các quỷ Raksas - Ravana. Từ các người con khác của Brahma sinh ra những nhân vật và những con vật thần thoại khác nhau. Người con thứ bảy Daksa ra đời từ

ngón chân cái bên phải của Brahma - sinh ra 50 người con gái. Và Daksa đã gả 13 cô cho Kasiapa, 27 cô cho Sôma và 10 cô cho Dharma. Theo các dị bản thần thoại, tất cả những người con trai của Brahma đều lấy các cô con gái của Daksa làm vợ. Các cô con gái lớn của Daksa - Diti, Danu, Aditi sinh cho Kasiapa các quỷ Daitya và Danava, các thần Aditya. Các cô vợ khác của Kasiapa thì sinh ra các tầng lớp các nhân thần khác nhau: Gandharva, Suparna, Nagi, v.v...

Số lượng các thần của nhóm Aditya tăng lên đến con số 12 và các thần nhóm này đều mang đặc điểm của Mặt Trời: 12 Aditya là hiện thân của Mặt Trời trong 12 tháng của năm. Đặc biệt, nổi bật trong nhóm là Vivasvat - hiện thân của thần Mặt Trời. Các con của Vivasvat là Yama, Asvina và Manu - ông tổ của loài người, người anh hùng của truyện thần thoại về hồng thủy. Thời đại Mặt Trời của các vua chúa có nguồn gốc từ Manu (thuộc triều đại này có người anh hùng Rama của sử thi). Trong khi đó, con trai của Sôma là Budha (hiện thân của sao Thủy) và Ila, con gái của Manu lại là cha mẹ của Pururavas - ông tổ của triều đại Mặt Trăng (thuộc triều đại này có Bharata và các hậu thế của ngài, những người anh hùng của "Mahabharata").

Những ông vua và những anh hùng trong truyền thuyết có nguồn

gốc thần thánh, luôn đứng về phía các thần chiến đấu chống lại các quỷ dữ, đôi khi họ cũng đánh nhau cả với các thần. Rama, cùng với em trai mình là Laksman, đã chiến thắng nhiều quỷ Raksas và giết chết quỷ Ravana (đã bắt cóc vợ Rama là nàng Sita), một con quỷ dữ mà ngay các thần và các quỷ không thể thắng nổi. Trung tâm của sử thi "Mahabharata" là cuộc xung đột giữa hai người anh hùng - Karna, con trai của thần Surya, và Arjuna, con trai của thần Indra. Trong các chiến tích của Arjuna, cũng có cả cuộc giao đấu với thần Shiva.

Trong vũ trụ luận, có sự phát triển của tư tưởng về chu trình vũ trụ: có hình thành, có huỷ diệt và có tái lập. Sự tồn tại và không tồn tại của vũ trụ được xác định như "ngày" và "đêm" của Brahma; thế giới tiêu vong khi Brahma ngủ; và lập lại khi Brahma thức dậy. Trong các văn bản khác nhau, độ dài của "ngày Brahma" được xác định khác nhau.

Khi "ngày Brahma" hết, ngọn lửa vũ trụ nằm sâu tít dưới đáy đại dương (Vadavamukha) bứt tung bay ra, bay lên thiêu đốt các thế giới và biến cả vũ trụ thành không tồn tại.

Trong thần thoại Hindu giáo, Brahma lùi xuống thấp hơn so với Vishnu và Shiva. Mặc dầu vẫn còn có chỗ trong tam vị thượng đẳng thần và vẫn còn giữ được chức năng sáng tạo (Vishnu - chức năng bảo vệ, Shiva - phá

huỷ), nhưng Brahma chỉ còn là đấng sáng tạo thứ yếu sau Vishnu hay Shiva.

Trong sử thi và Purana, cùng tồn tại hai nhóm thần thoại chính: Vishnu giáo và Shiva giáo. Thần thoại Vishnu giáo đã thấm nạp một số tín ngưỡng bản địa để rồi tạo ra thuyết về các avatara (hoá thân) của Vishnu. Trong số 10 avatara, nổi bật nhất là avatara Krisna. Việc thờ phụng Vishnu dưới dạng Krisna - Krisna giáo - là nhánh mạnh nhất của Vishnu giáo ở Ấn Độ.

Vào thời kì Hindu giáo thịnh đạt, thì chính Vishnu (hay Krisna) được đồng nhất với hôn vũ trụ và đẩy Brahma xuống hàng thứ hai. Sau đấy, đã hình thành quan niệm về Maia của Vishnu. Maia ở đây được hiểu là năng lượng vốn có của Vishnu được vật chất hoá vào nước vũ trụ khởi nguyên mà từ đó xuất hiện thế giới; còn cả vũ trụ thì được coi như biểu hiện hư ảo của Maia - thuộc thể thần linh sinh ra tất cả. Trong nghệ thuật tạo hình, đã trở thành thánh thức là sự thể hiện Vishnu nằm trên con rắn Sesa trôi nổi trên đại dương vũ trụ. Từ rốn của Vishnu mọc ra một bông sen; ngòi trên bông sen đó là thần sáng tạo Brahma. Khi Vishnu ngủ, Maia không hoạt động và các hư ảo của vũ trụ tan vào vô thể.

Trong các thần thoại về Vishnu có hình tượng nữ thần Laksmi, được coi

là vợ của Vishnu và là hiện thân của đoá sen vàng mọc lên từ thân thể vũ trụ của Vishnu.

Thần thoại về Shiva là mảng thần thoại thấm đượm những tàn dư và những yếu tố có nguồn gốc tiền Aria nhất. Vị trí đặc biệt của thần Shiva - Rudra trong mối quan hệ với các thần của thần điện Aria được thể hiện trong truyện thần thoại về hiến tế của Daksa. Trong thần điện Hindu giáo, Shiva còn giữ lại đặc trưng xa lánh của mình. Thần sống ở phía bắc, xa những nơi đông đúc, trên đỉnh núi Kailasa ở Himalaya. Tại nơi xa xôi hẻo lánh đó, thần Shiva sống cuộc sống của thầy tu khổ hạnh, chìm đắm trong trầm tư, thiền định. Trong hình tượng "Shiva - nhà yoga", ít có sự thể hiện rõ ràng của mô típ sức mạnh tu khổ hạnh, một mô típ mà ở đó toát lên sự thống nhất vừa của khổ hạnh, vừa của nhục cảm. Cũng không kém phần đặc trưng cho thần Shiva là những yếu tố phồn thực - đó là biểu tượng sinh thực khí nam - linga - của thần Shiva.

Trong tam vị thần tối cao của Hindu giáo, Shiva là hiện thân cho chức năng huỷ diệt. Thế nhưng trong hệ thống thần thoại Shiva giáo, chức năng này gắn kết thường xuyên với khía cạnh sáng tạo; trong thế giới của những thay đổi không ngừng, sự phá huỷ bao giờ cũng được tiếp nối bằng sáng tạo. Chức năng mang tính vũ trụ luận được nhập vào hình

tượng Shiva - chúa tể của vũ đạo (nataratja). Hình tượng này, một hình tượng làm sống lại những khái niệm nguyên thủy về vai trò ma thuật của vũ đạo, là biểu tượng cho năng lượng sáng tạo và huỷ diệt của thần - một hình tượng rất phổ biến trong nghệ thuật tạo hình Hindu giáo.

Trong thần thoại và nghệ thuật, Shiva xuất hiện vừa hiền hậu, vừa khủng khiếp. Ở khía cạnh sau, đặc tính tối tăm của thần được nhấn mạnh bởi đội quân gồm những hồn thể quái đản như quỷ rất độc ác của thần - các Gana.

Trong hệ thống thần thoại - tôn giáo của Shiva giáo, hình tượng Shiva luôn gắn liền với hình tượng bà vợ Devi. Shiva và Devi trong hệ thống này, là biểu tượng cho những sức mạnh sáng tạo mâu thuẫn nhau, đồng thời lại liên kết với nhau; tương ứng với hình ảnh trên trong nghệ thuật là sự kết hợp giữa linga (dương vật) và yoni (âm vật). Và xuất hiện khái niệm sakti - năng lượng hoạt động của vị thần được hiện thân vào một thần nữ, vợ của thần. Quan niệm này được phổ biến sang tất cả các cặp vợ chồng khác trong thần điện Hindu giáo, nhưng rõ nhất và tiêu biểu nhất vẫn là trong các hình tượng Shiva và Devi.

Saktism - việc thờ phụng năng lượng sáng tạo của thần Shiva, được thể hiện qua hình tượng Devi, đã trở thành một mảng lớn của Shiva giáo. Trong thần thoại của Saktism, những khái niệm nguyên thủy có nguồn gốc từ tục thờ nữ thần mẹ được thể hiện rất rõ. Ở hình tượng Devi, còn thể hiện rõ hơn ý niệm của Shiva giáo về sự kết hợp hai khía cạnh sáng tạo và huỷ diệt. Hoá thân dưới dạng nữ thần từ bi, hiền dịu Parvati, con gái của thần núi là một khía cạnh của Devi. Khía cạnh kia của Devi là hoá thân dưới dạng nữ thần khủng khiếp với những cái tên: Kali, Durga, Trandika, Devi, v.v... và được thể hiện trong nghệ thuật là một nữ chiến binh khủng khiếp cười trên lưng sư tử, dùng kiếm tiêu diệt kẻ thù.

Vào thời trung đại, gắn với thần thoại về Kali-Durga còn có thêm những nữ thần địa phương như Sitala - nữ thần dịch hạch, Manasa - nữ thần rắn. Còn gắn với nữ thần Paravati hiền hậu, có nữ thần Ganga, hiện thân của con sông Hằng linh thiêng.

Gắn với thần thoại Shiva, còn có hình tượng các người con trai của thần là Skanda, thần chiến tranh và Ganesa (vị thần đầu voi, vị thần trí tuệ, người bảo hộ cho khoa học và nghệ thuật, thủ lĩnh của cả một đạo quân có hình dáng như quỷ)/.